



**Danh sách hộ gia đình được hỗ trợ thiết bị lọc nước đối với hộ
chưa có hệ thống xử lý nước sinh hoạt hoặc hộ đã có nhưng hệ thống
không đáp ứng quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật tại xã Vu Gia**

(Ban hành kèm Quyết định số 55/VQĐ-UBND ngày 16/9/2026 của UBND xã Vu Gia)

TT	Họ và tên	Địa chỉ	Đối tượng	Mức hỗ trợ	Ghi chú
1	Lý Thị Sáu	Lâm Yên	Hộ nghèo	4.000.000	
2	Nguyễn Thành	Lâm Yên	Hộ nghèo	4.000.000	
3	Nguyễn Thị Ba	Lâm Yên	Hộ nghèo	4.000.000	
4	Nguyễn Thị Hai	Lâm Yên	Hộ nghèo	4.000.000	
5	Lương Thị Lựu	Lâm Yên	Hộ cận nghèo	4.000.000	
6	Nguyễn Thị Xanh	Lâm Yên	Hộ cận nghèo	4.000.000	
7	Ngô Thị Hạnh	Lâm Yên	Hộ cận nghèo	4.000.000	
8	Bùi Thị Hòa	Lâm Yên	Hộ cận nghèo	4.000.000	
9	Nguyễn Thành Nghĩa	Lâm Yên	Hộ cận nghèo	4.000.000	
10	Ngô Thị Đấu	Lâm Yên	Hộ cận nghèo	4.000.000	
11	Ngô Thị Chín	Lâm Yên	Hộ cận nghèo	4.000.000	
12	Ngô Thị Thủy	Lâm Yên	Hộ cận nghèo	4.000.000	
13	Nguyễn Thị Sáu(T.9)	Lâm Yên	Hộ cận nghèo	4.000.000	
14	Phan Thị Hồ	Lâm Yên	Hộ cận nghèo	4.000.000	
15	Nguyễn Phước Mỹ	Lâm Yên	Hộ khó khăn	2.000.000	
16	Lê Thị Hai	Tây Gia	Hộ nghèo	4.000.000	
17	Đặng Thị Mười	Tây Gia	Hộ nghèo	4.000.000	
18	Huỳnh Thị Phương	Tây Gia	Hộ nghèo	4.000.000	
19	Lê Thị Phượng	Tây Gia	Hộ cận nghèo	4.000.000	
20	Nguyễn Thị Sáu	Tây Gia	Hộ cận nghèo	4.000.000	
21	Đỗ Thị Hà	Tây Gia	Hộ cận nghèo	4.000.000	
22	Nguyễn Thị Kim Xuyên	Tây Gia	Hộ cận nghèo	4.000.000	

23	Nguyễn Thị Tám	Tây Gia	Hộ cận nghèo	4.000.000	
24	Trần Lanh	Tây Gia	Hộ cận nghèo	4.000.000	
25	Trần Thị Thuỷ	Tây Gia	Hộ cận nghèo	4.000.000	
26	Nguyễn Thị Năm	Tây Gia	Hộ cận nghèo	4.000.000	
27	Hoàng Thị Tại	Tây Gia	Hộ cận nghèo	4.000.000	
28	Võ Màng	Phú Phước	Hộ nghèo	4.000.000	
29	Nguyễn Thị Bốn	Phú Phước	Hộ nghèo	4.000.000	
30	Võ Thị Rân	Phú Phước	Hộ nghèo	4.000.000	
31	Đào Thị Ba	Phú Phước	Hộ nghèo	4.000.000	
32	Ngô Thị Bảy	Phú Phước	Hộ nghèo	4.000.000	
33	Trần Thị Thắm	Phú Phước	Hộ nghèo	4.000.000	
34	Trần Thị Hai	Phú Phước	Hộ nghèo	4.000.000	
35	Hồ Tấn Sâm	Phú Phước	Hộ cận nghèo	4.000.000	
36	Đào Thị Can	Phú Phước	Hộ cận nghèo	4.000.000	
37	Lê Thị Hồng Diệp	Phú Phước	Hộ cận nghèo	4.000.000	
38	Phạm Thị Liên	Phú Phước	Hộ cận nghèo	4.000.000	
39	Lê Thị Long	Phú Phước	Hộ cận nghèo	4.000.000	
40	Mai Thị Đạt	Phú Phước	Hộ cận nghèo	4.000.000	
41	Lê Quang Là	Phú Phước	Hộ cận nghèo	4.000.000	
42	Huỳnh Thị Dung	Phú Phước	Hộ cận nghèo	4.000.000	
43	Nguyễn Thị Bảy	Phú Phước	Hộ cận nghèo	4.000.000	
44	Nguyễn Thị Là	Phú Phước	Hộ cận nghèo	4.000.000	
45	Phạm Thị Nguyệt	Phú Phước	Hộ cận nghèo	4.000.000	
46	Nguyễn Nường	Gia Huệ	Hộ cận nghèo	4.000.000	
47	Phan Văn Lọt	Gia Huệ	Hộ cận nghèo	4.000.000	
48	Trần Thị Mười	Gia Huệ	Hộ cận nghèo	4.000.000	
49	Nguyễn Thị Thủy	Gia Huệ	Hộ cận nghèo	4.000.000	
50	Tăng Thị Thắng	Gia Huệ	Hộ cận nghèo	4.000.000	
51	Trần Ngọc Châu	Gia Huệ	Hộ cận nghèo	4.000.000	

52	Lê Văn Sinh	Gia Huệ	Hộ cận nghèo	4.000.000	
53	Lê Văn Ba	Gia Huệ	Hộ cận nghèo	4.000.000	
54	Trần Lệ	Gia Huệ	Hộ cận nghèo	4.000.000	
55	Phạm Thị Đức	Khương Mỹ	Hộ cận nghèo	4.000.000	
56	Tô Thị Yết	Khương Mỹ	Hộ cận nghèo	4.000.000	
57	Tô Thị Mỹ	Khương Mỹ	Hộ cận nghèo	4.000.000	
58	Nguyễn Thị Ba	Khương Mỹ	Hộ cận nghèo	4.000.000	
59	Nguyễn Thị Nhấn	TĐGN	Hộ nghèo	4.000.000	
60	Lê Thị Năm	TĐGN	Hộ cận nghèo	4.000.000	
61	Huỳnh Thị Nghi	TĐGN	Hộ cận nghèo	4.000.000	
62	Mai Thị Hàn Vi	TĐGN	Hộ cận nghèo	4.000.000	
63	Phan Thị Mỹ Hiền	TĐGN	Hộ cận nghèo	4.000.000	
64	Mai Thị Kim Chánh	TĐGN	Hộ cận nghèo	4.000.000	
65	Phạm Trung	TĐGN	Hộ khó khăn	2.000.000	
66	Nguyễn Văn Dũng	TĐGN	Hộ khó khăn	2.000.000	
67	Lê Thị Chì	TĐGN	Hộ khó khăn	2.000.000	
68	Nguyễn Thị Thúc	TĐGN	Hộ khó khăn	2.000.000	
69	Lê Văn Mười	TĐGN	Hộ khó khăn	2.000.000	
70	Nguyễn Thị Nhàn	TĐGN	Hộ khó khăn	2.000.000	
71	Đỗ Thị Út	Ô Gia	Hộ cận nghèo	4.000.000	
72	Lê Thị Năm (Thoại)	Ô Gia	Hộ nghèo	4.000.000	
73	Nguyễn Thị Năm (hào)	Ô Gia	Hộ khó khăn	2.000.000	
74	Nguyễn Hữu Xê	Ô Gia	Hộ khó khăn	2.000.000	
75	Nguyễn Văn Chín (thiên)	Ô Gia	Hộ khó khăn	2.000.000	
76	Phan Thanh Tâm	Ô Gia	Hộ khó khăn	2.000.000	
77	Võ Chín	Ô Gia	Hộ khó khăn	2.000.000	
78	Đỗ Thị Cũng	Ô Gia	Hộ khó khăn	2.000.000	
79	Nguyễn Văn Phước	Ô Gia	Hộ khó khăn	2.000.000	
80	Nguyễn Thị Kim Hoa	Ô Gia	Hộ khó khăn	2.000.000	

81	Nguyễn Văn Mười (tú)	Ô Gia	Hộ khó khăn	2.000.000	
82	Huỳnh Nhỏ	Ô Gia	Hộ khó khăn	2.000.000	
83	Nguyễn Thị Thu Phương	Ô Gia	Hộ khó khăn	2.000.000	
84	Võ Thị Sáu	Quảng Đại	Hộ cận nghèo	4.000.000	
85	Hồ Thị Ngo	Quảng Đại	Hộ nghèo	4.000.000	
86	Lê Thị Thu Thảo	Quảng Đại	Hộ cận nghèo	4.000.000	
87	Phan Công Hiền	Quảng Đại	Hộ cận nghèo	4.000.000	
88	Nguyễn Thị Ba	Quảng Đại	Hộ cận nghèo	4.000.000	
89	Trần Thị Sô	Quảng Đại	Hộ cận nghèo	4.000.000	
90	Võ Thị Bốn	Quảng Đại	Hộ cận nghèo	4.000.000	
91	Trần Thị Thanh Nhứt	Quảng Đại	Hộ cận nghèo	4.000.000	
92	Trương Thị Thập	Quảng Đại	Hộ nghèo	4.000.000	
93	Lê Thị Xê	Quảng Đại	Hộ cận nghèo	4.000.000	
94	Phạm Thị Mè	Quảng Đại	Hộ cận nghèo	4.000.000	
95	Tăng Văn Hiếu	Quảng Đại	Hộ cận nghèo	4.000.000	
96	Phạm Thị Bốn	Quảng Đại	Hộ nghèo	4.000.000	
97	Văn Thị Ba	Quảng Đại	Hộ khó khăn	2.000.000	
98	Lê Thị Ba	Quảng Đại	Hộ khó khăn	2.000.000	
99	Lê Thị Thân	Thanh Vân	Hộ nghèo	4.000.000	
100	Nguyễn Thọ	Thanh Vân	Hộ nghèo	4.000.000	
101	Nguyễn Thị Cầu	Thanh Vân	Hộ cận nghèo	4.000.000	
102	Nguyễn Biên	Thanh Vân	Hộ cận nghèo	4.000.000	
103	Trần Thị Phương	Thanh Vân	Hộ cận nghèo	4.000.000	
104	Nguyễn Mậu Sơn	Thanh Vân	Hộ cận nghèo	4.000.000	
105	Nguyễn Dừa	Thanh Vân	Hộ khó khăn	2.000.000	
106	Lê Cho	Thanh Vân	Hộ khó khăn	2.000.000	
107	Lê Thị Linh	Thanh Vân	Hộ khó khăn	2.000.000	
108	Nguyễn Thị Bốn	Thanh Vân	Hộ khó khăn	2.000.000	
109	Nguyễn Thị Tri	Thanh Vân	Hộ khó khăn	2.000.000	

110	Phạm Thị Phương	Thanh Vân	Hộ khó khăn	2.000.000	
111	Lê Thị Kim Tuyết	Thanh Vân	Hộ khó khăn	2.000.000	
112	Lê Văn Nửa	Thanh Vân	Hộ khó khăn	2.000.000	
113	Trần Thị Nghĩa	Thanh Vân	Hộ khó khăn	2.000.000	
114	Nguyễn Thị Đó	Mỹ Đông	Hộ nghèo	4.000.000	
115	Lê Thị Ba	Mỹ Đông	Hộ nghèo	4.000.000	
116	Lê Thị Thước	Mỹ Đông	Hộ nghèo	4.000.000	
117	Phạm Thị Hải	Mỹ Đông	Hộ nghèo	4.000.000	
118	Trần Thị Năm	Mỹ Đông	Hộ nghèo	4.000.000	
119	Võ Thị Tin	Mỹ Đông	Hộ nghèo	4.000.000	
120	Lê Thị Tùng	Mỹ Đông	Hộ cận nghèo	4.000.000	
121	Lê Thị Mười	Mỹ Đông	Hộ cận nghèo	4.000.000	
122	Bùi Thị Hai	Mỹ Đông	Hộ cận nghèo	4.000.000	
123	Trần Thị Lan	Mỹ Đông	Hộ cận nghèo	4.000.000	
124	Nguyễn Thị Bốn	Mỹ Đông	Hộ cận nghèo	4.000.000	
125	Trần Toa	Mỹ Đông	Hộ cận nghèo	4.000.000	
126	Nguyễn Quyết	Mỹ Đông	Hộ cận nghèo	4.000.000	
127	Lâm Thị Hương	Mỹ Hào	Hộ cận nghèo	4.000.000	
128	Nguyễn Thị Sáu (Lai)	Mỹ Hào	Hộ cận nghèo	4.000.000	
129	Phạm Thị Thọ	Mỹ Hào	Hộ cận nghèo	4.000.000	
130	Trương Thị Cờ	Mỹ Hào	Hộ cận nghèo	4.000.000	
131	Nguyễn Tân	Mỹ Hào	Hộ cận nghèo	4.000.000	
132	Bùi Thị Kim Chi	Mỹ Hào	Hộ cận nghèo	4.000.000	
133	Huỳnh Thị Năm	Mỹ Hào	Hộ khó khăn	2.000.000	
134	Trần Văn Thao	Mỹ Hào	Hộ khó khăn	2.000.000	
135	Trần Minh Vinh	Mỹ Hào	Hộ khó khăn	2.000.000	
136	Lê Văn Bé	Mỹ Hào	Hộ khó khăn	2.000.000	
137	Nguyễn Văn Hải	Mỹ Phước	Hộ nghèo	4.000.000	
138	Nguyễn Bốn	Mỹ Phước	Hộ nghèo	4.000.000	

139	Ngô Phận	Mỹ Phước	Hộ nghèo	4.000.000	
140	Bùi Thị Dân	Mỹ Phước	Hộ nghèo	4.000.000	
141	Nguyễn Thị Lệ	Mỹ Phước	Hộ nghèo	4.000.000	
142	Hồ Thị Trâm	Mỹ Phước	Hộ nghèo	4.000.000	
143	Nguyễn Lờ	Mỹ Phước	Hộ nghèo	4.000.000	
144	Hồ Văn Phi	Mỹ Phước	Hộ nghèo	4.000.000	
145	Dương Thị Năm	Mỹ Tân	Hộ nghèo	4.000.000	
146	Bùi Thị Hai	Mỹ Tân	Hộ nghèo	4.000.000	
147	Huỳnh Bá Thành	Mỹ Tân	Hộ nghèo	4.000.000	
148	Dương Thị Tr	Mỹ Tân	Hộ khó khăn	2.000.000	
Tổng cộng			148	524.000.000	

(Bằng chữ: Năm trăm hai mươi bốn triệu đồng)